

DANH SÁCH
THÍ SINH THAM DỰ VÒNG 2 KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2025
(Kèm theo Thông báo số 5039 /TB-HĐTDCC ngày 29 tháng 9 năm 2025
của Hội đồng tuyển dụng công chức Bộ VHTTDL năm 2025)

ĐƠN VỊ: CỤC THỂ DỤC THỂ THAO VIỆT NAM

Số TT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi môn điều kiện (Vòng 1)	Lĩnh vực thi nghiệp vụ chuyên ngành (Vòng 2)	Ghi chú
		Họ và đệm	Tên	Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I	Chuyên viên về quản lý thể dục thể thao cho mọi người, Phòng Thể dục thể thao cho mọi người: 02 chỉ tiêu										
1	VH268	Nguyễn Ngọc Tường	Linh		19/9/1998	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thể dục thể thao cho mọi người, Phòng Thể dục thể thao cho mọi người		45/60	Lĩnh vực thể dục, thể thao	Đạt
2	VH329	Nguyễn Trọng	Nam	15/8/1997		Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý thể dục thể thao cho mọi người, Phòng Thể dục thể thao cho mọi người		47/60	Lĩnh vực thể dục, thể thao	Đạt
II	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng: 02 chỉ tiêu										
1	VH074	Dương Đỗ	Chí	27/8/1995		Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		46/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
2	VH076	Xa Hà Huy	Chiến	14/10/2003		Phú Thọ	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng	Dân tộc Mường	40/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
3	VH083	Nguyễn Xuân	Công	30/4/1991		Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		40/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
4	VH118	Đồng Thị Thùy	Dương		12/10/1998	Hải Phòng	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		33/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
5	VH223	Bế Thu	Huyền		28/01/2002	Thái Nguyên	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng	Dân tộc Tày	41/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
6	VH238	Vũ Trọng	Khôi	08/01/2002		Thanh Hóa	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		38/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
7	VH259	Ngô Thị Thùy	Linh		08/8/1998	Bắc Ninh	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		48/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
8	VH334	Đỗ Thị Kim	Ngân		29/9/1997	Bắc Ninh	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		48/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
9	VH407	Lê Thị	Quyên		30/8/1994	Thanh Hóa	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		34/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt

10	VH447	Lê Thị Phương	Thảo		02/10/2001	Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thẻ dực thẻ thao), Văn phòng		32/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
11	VH430	Lý Văn	Thậm	12/12/1992		Thái Nguyên	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thẻ dực thẻ thao), Văn phòng	Dân tộc Tày	42/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
12	VH478	Nguyễn Văn	Toàn	13/01/2001		Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thẻ dực thẻ thao), Văn phòng		34/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
13	VH500	Hà Nam	Trung	21/7/1974		Tuyên Quang	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thẻ dực thẻ thao), Văn phòng	Dân tộc Tày	43/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
14	VH526	Vũ Thị Hồng	Vi		19/7/2001	Ninh Bình	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thẻ dực thẻ thao), Văn phòng		36/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
III Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng: 01 chỉ tiêu											
1	VH017	Dương Nguyễn Hà	Anh		04/5/1996	Hà Tĩnh	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		41/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
2	VH110	Nguyễn Ngọc	Dung		08/01/2003	Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		36/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
3	VH205	Nguyễn Ngọc Minh	Hưng		05/7/2003	Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		47/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
4	VH225	Cao Thị	Huyền		15/3/2003	Nghệ An	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		45/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
5	VH245	Bạch Thị	Lam		08/4/2003	Hà Tĩnh	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		46/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
6	VH262	Nguyễn Diệu	Linh		14/9/2002	Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		38/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
7	VH384	Hà Thị	Phương		13/5/2001	Hải Phòng	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		36/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
8	VH390	Nguyễn Thị	Phương		17/01/1994	Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		35/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
9	VH424	Lữ Văn	Tâm	02/9/1998		Thanh Hóa	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng	Hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân	32/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
10	VH428	Bùi Xuân	Tân	04/7/2000		Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		33/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
11	VH444	Đoàn Thị	Thảo		28/10/2002	Ninh Bình	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		36/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt

12	VH486	Lô Thị	Trang		24/10/2002	Nghệ An	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng	Dân tộc Thái	43/60	Lĩnh vực cải cách hành chính	Đạt
IV	Chuyên viên về tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức cán bộ: 01 chỉ tiêu										
1	VH307	Hoàng Quang	Minh	13/9/1997		Hà Nội	Chuyên viên về tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức cán bộ		35/60	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	Đạt

